

FILE Handling

Biên soạn: Lê Thanh Nhân

1. **File name** gồm 2 phần: Tên file và phần mở rộng.

Ví dụ: DonXinViec.doc

- **DonXinViec:** Tên file
- **.doc:** Phần mở rộng

2. **Physical name, Logical name:**

- **Tên vật lý** (Physical name) là tên ghi xuống ổ cứng hay thiết bị lưu trữ thứ cấp.
- **Tên luận lý** (Logical name) là tên được quản lý bởi chương trình phần mềm.

3. **Khái niệm:**

Code	Name	Price
RKSK-B	Rucksack-Brown	450
RKSK-T	Rucksack-Tan	500
STCS-18-M-I	Suitcase 18", Moulded, Ivory	1500
STCS-18-S-T	Suitcase 18", Soft, Tan	1732
STCS-24-S-DB	Suitcase 24", Soft, Dark Brown	1732
STCS-28-S-B	Suitcase 28", Soft, Blue	1969

Note:

- **BOF:** Beginning Of File
- **EOF:** End Of File
- **Primary Key:** Khoá chính giúp chống dữ liệu **trùng lặp** hay bị bỏ **trống**.

4. Khai báo file trong C, ví dụ **DonXinViec**, cú pháp như sau:

FILE *DonXinViec

5. C dùng các hàm cho việc đọc, ghi file lên thiết bị lưu trữ.